

Số: /NQ-HĐND

Pleiku, ngày tháng 12 năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định về định mức phân bổ dự toán chi ngân sách thành phố năm 2020 trong thời kỳ ổn định ngân sách (giai đoạn 2017 - 2020) đối với các cơ quan, đơn vị, xã, phường thuộc thành phố

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU,
KHÓA XI - KỶ HỌP THỨ MƯỜI HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Gia Lai (khóa XI) Ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương cho thời kỳ 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày /12/2019 của UBND thành phố Pleiku về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định về định mức phân bổ dự toán chi ngân sách thành phố năm 2020 trong thời kỳ ổn định ngân sách (giai đoạn 2017 - 2020) đối với các cơ quan, đơn vị, xã, phường thuộc thành phố; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thành phố và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND thành phố tại Kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định về định mức phân bổ dự toán chi ngân sách thành phố năm 2020 trong thời kỳ ổn định ngân sách (giai đoạn 2017 - 2020) đối với các cơ quan, đơn vị, xã, phường thuộc thành phố.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này Quy định về định mức phân bổ dự toán chi ngân sách thành phố năm 2020 trong thời kỳ ổn định ngân sách (giai đoạn 2017 - 2020).

2. Đối tượng áp dụng:

- a) Các cơ quan, đơn vị, xã, phường thuộc thành phố.
- b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến lập, phân bổ, chấp hành dự toán chi ngân sách thành phố.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai, thực hiện.

2. Đề nghị Thường trực HĐND thành phố, Ban Kinh tế - Xã hội, Ban Pháp chế, các Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND thành phố khóa XI tổ chức giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội theo chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng chương trình, kế hoạch phối hợp thực hiện giám sát việc triển khai Nghị quyết này.

Nghị quyết này được HĐND thành phố khóa XI - Kỳ họp thứ Mười hai thông qua ngày /12/2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TTr HĐND tỉnh Gia Lai (B/cáo);
- UBND tỉnh Gia Lai (B/cáo);
- TTr Thành ủy;
- TTr HĐND Tp;
- Lãnh đạo UBND Tp;
- Ban KTXH, Pháp chế HĐND TP;
- Các đại biểu HĐND Tp;
- Văn phòng Thành ủy, HĐND-UBND Tp;
- UBMTTQ, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị Tp;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT-VP.

CHỦ TỊCH

Trịnh Duy Thuân

QUY ĐỊNH

Về định mức phân bổ dự toán chi ngân sách thành phố năm 2020 trong thời kỳ ổn định ngân sách (giai đoạn 2017 - 2020) đối với các cơ quan, đơn vị, xã, phường thuộc thành phố.

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày /12/2019
của HĐND thành phố, khóa XI)*

I. CÁC NGUYÊN TẮC CHUNG

Định mức phân bổ chi ngân sách được tính toán đủ kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách mới, tiền lương theo Nghị định 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, các chế độ chính sách đã được Trung ương, tỉnh ban hành.

Trường hợp, Nhà nước có thay đổi về chế độ tiền lương, các chế độ chính sách khác có liên quan đến kinh phí thì thực hiện điều chỉnh theo hướng dẫn, quy định của cấp có thẩm quyền.

Phân bổ theo định mức chính, định mức phụ và định mức bổ sung.

II. ĐỊNH MỨC PHÂN BỔ

1. Đối với các cơ quan, đơn vị quản lý hành chính

a. Định mức chính: gồm lương, các khoản có tính chất lương đối với biên chế có mặt và được tính theo mức lương cơ sở là 1.490.000 đồng (kể cả lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000, Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính Phủ) và điều chỉnh tăng, giảm theo quy định Nhà nước.

b. Định mức phụ: Được tính 30 triệu đồng/người/năm đối với biên chế được UBND thành phố giao.

c. Định mức bổ sung:

- Đối với các cơ quan, đơn vị được UBND thành phố, cấp có thẩm quyền giao chỉ tiêu biên chế nhưng đến thời điểm lập dự toán năm sau chưa tuyển đủ số lượng so với biên chế được giao thì được bố trí 10 triệu đồng/biên chế/năm. Khi biên chế còn thiếu được bổ sung, tuyển dụng sẽ được rà soát, bổ sung kinh phí, đồng thời điều chỉnh giảm kinh phí đã cấp cho biên chế còn thiếu nêu trên.

- Đối với cơ quan, đơn vị dưới 06 biên chế được tính thêm 05 triệu đồng/đơn vị/năm.

- Đối với cơ quan Thanh tra thành phố tính thêm tiền trang phục 3,8 triệu đồng/người/năm (Căn cứ Thông tư liên tịch số 73/2015/TTLT-BTC-TTCP ngày

12/5/2015 của Bộ Tài chính và Thanh tra Chính phủ quy định chế độ quản lý, cấp phát trang phục đối với thanh tra viên, cán bộ công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan thanh tra nhà nước).

- Đối với các đơn vị có các khoản chi chuyên môn nghiệp vụ để phục vụ các nhiệm vụ chung của thành phố gồm: Văn phòng Thành ủy, Văn phòng HĐND-UBND tính bổ sung thêm 30%, Phòng Tài chính - Kế hoạch được tính bổ sung thêm 20% của định mức phụ tại điểm b mục 1.

- Ban Tổ chức Thành ủy, Ban Tuyên giáo Thành ủy, Ban Dân vận Thành ủy, Ủy ban kiểm tra Thành ủy bổ sung thêm 70 triệu đồng/ban/năm.

d. Phân bổ hoạt động đặc thù:

- Các cơ quan, đơn vị gồm Thành Đoàn, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân thành phố khi giao dự toán chi được tính thêm bằng 70% của định mức phụ tại điểm b mục 1, để chi thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động phòng trào, tuyên truyền, công tác Đoàn, Hội....

- Đối với các đơn vị khác còn lại tùy thuộc vào khả năng ngân sách, thành phố cân đối bố trí vào dự toán chi đảm bảo nhu cầu, hợp lý, tiết kiệm.

*** Một số lưu ý:**

- Định mức chính được tính toán theo biên chế có mặt; định mức phụ và định mức bổ sung được tính theo biên chế được giao.

- Định mức phụ, định mức bổ sung nêu trên đảm bảo nhiệm vụ chuyên môn và hoạt động của đơn vị, bao gồm: Các khoản chi hành chính phục vụ hoạt động thường xuyên của bộ máy các cơ quan phát sinh hàng năm (*Tiền làm đêm, thêm giờ, phúc lợi tập thể, thông tin liên lạc, công tác phí, hội nghị, văn phòng phẩm, điện nước, chi tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn; chi quản lý ngành, lĩnh vực; chi thực hiện chỉ đạo, kiểm tra, kinh phí xây dựng, hoàn thiện, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, ứng dụng công nghệ thông tin; các khoản kinh phí mua sắm, thay thế công cụ, dụng cụ làm việc;...*). Tổng kinh phí giao chi thường xuyên hàng năm của các đơn vị, phòng ban khối quản lý hành chính cân đối, dành tối thiểu 2% để hỗ trợ cán bộ đi học tập, tập huấn nghiệp vụ, dành 5% phục vụ công tác nâng cấp, sửa chữa tài sản cố định thuộc cơ quan, đơn vị mình quản lý.

- Định mức chính, định mức phụ, định mức bổ sung thuộc kinh phí thực hiện chế độ tự chủ; kinh phí hoạt động đặc thù không thực hiện chế độ tự chủ.

2. Đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục - đào tạo, khoa học công nghệ, sự nghiệp môi trường:

Đảm bảo mức chi tối thiểu theo Quyết định của UBND tỉnh giao.

Đối với tiền lương, phụ cấp lương (không kể phụ cấp tăng thay) và các khoản có tính chất lương (BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ) tính theo biên chế, mức lương cơ sở 1.490.000 đồng quy định tại Nghị định 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ và điều chỉnh tăng, giảm theo quy định Nhà nước.

3. Đối với các đơn vị sự nghiệp còn lại:

a. Định mức chính: Bao gồm lương và các khoản theo lương được tính đúng, tính đủ theo mức lương cơ sở 1.490.000 đồng quy định tại Nghị định 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ và điều chỉnh tăng theo quy định Nhà nước.

b. Định mức phụ: Được tính 25 triệu đồng/người/năm.

c. Định mức bổ sung: Đối với đơn vị dưới 06 biên chế được tính thêm 05 triệu đồng/đơn vị/năm.

d. Di tích lịch sử, văn hóa: Đền Tưởng niệm và mộ liệt sỹ Hội Phú, Nhà lao Pleiku: mỗi di tích 70 triệu đồng/năm (*Theo định mức phân bổ của tỉnh*).

* Lưu ý: Các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng Phương án tự chủ trình UBND thành phố phê duyệt, thực hiện chế độ tự chủ theo quy định.

4. Đối với các đơn vị Trung ương, tỉnh đóng chân trên địa bàn: Thực hiện theo quy định tại khoản 9, Điều 9 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015, các hướng dẫn, quy định khác có liên quan.

5. Định mức chi ngân sách xã, phường:

a. Định mức chính:

- Lương, phụ cấp: Lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương đối với số biên chế được giao tính theo mức lương cơ sở 1.490.000 đồng quy định tại Nghị định 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ và điều chỉnh tăng, giảm theo quy định Nhà nước.

- Kinh phí chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, cấp thôn và các tổ chức chính trị xã hội ở thôn, làng, tổ dân phố thực hiện theo Quyết định 20/2015/QĐ-UBND ngày 07/9/2015 của UBND tỉnh Gia Lai *Quy định chức danh, số lượng và chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách, các tổ chức chính trị xã hội ở xã, phường, thị trấn và thôn, làng, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh*. Trường hợp có sự thay đổi về chế độ, chính sách sẽ thực hiện điều chỉnh theo quy định Nhà nước.

b. Định mức phụ: Phân bổ hoạt động hành chính: 700 triệu đồng/xã, phường/năm.

c. Định mức bổ sung:

- Theo tiêu chí dân số (theo số liệu Chi Cục Thống kê thành phố cung cấp):

Đơn vị tính: Đồng/người/năm.

Đơn vị	Định mức phân bổ	
	Hệ số	Định mức
Phường	1	7.520
Xã	1,1	8.272

- Đối với xã, phường có dân số từ 4.000 dân đến 8.000 dân: Bổ sung thêm cho mỗi đơn vị: 25 triệu đồng/xã, phường/năm.

- Đối với xã, phường có dân số dưới 4.000 dân: Bổ sung thêm cho mỗi đơn vị: 30 triệu đồng/xã, phường/năm.

- Đối với các xã, phường có làng đồng bào dân tộc thiểu số: Mỗi xã, phường được bổ sung thêm: 5 triệu đồng/làng/năm.

- Hỗ trợ kinh phí mua sắm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài liệu học tập đối với Trung tâm học tập cộng đồng xã, phường: 20.000.000 đồng/Trung tâm/năm (*Căn cứ Thông tư 96/2008/TT-BTC ngày 27/10/2008 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách Nhà nước cho các Trung tâm học tập cộng đồng*).

- Phân bổ bổ sung cho các di tích lịch sử văn hóa được xếp hạng (gồm di tích tại xã Gào, Biển Hồ): định mức 70 triệu đồng/di tích/năm (*bằng định mức phân bổ của tỉnh*).

6. Định mức phân bổ chi dự phòng ngân sách:

Mức bố trí dự phòng ngân sách từ 2% đến 4% tổng chi thường xuyên và chi đầu tư XDCB tập trung.

7. Tất cả các đơn vị dự toán và các xã, phường phải thực hiện dành 10% trên tổng kinh phí chi thường xuyên của đơn vị mình (*trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ*) để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định Nhà nước./.

CHỦ TỊCH

Trịnh Duy Thuân